

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B4**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02104**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Kiến trúc máy tính**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024428	Trần Thị Thúy An	17/12/2007	10	8.5	9.4		9.2
2	2354801024429	Nguyễn Văn Gia Bảo	09/09/2008	10	8.0	9.8		9.3
3	2354801024430	Nguyễn Văn Cảnh	06/03/2008	9	8.0	8.6		8.5
4	2354801024431	Cao Khánh Duy	25/03/2008	10	8.5	9.6		9.4
5	2354801024432	Đặng Hoàng Duy	25/02/2008	10	8.0	9.4		9.1
6	2354801024433	Mai Thị Tuyết Duyên	23/03/2008	8	8.0	9.2		8.7
7	2354801024434	Trần Hữu Đạt	16/01/2008	0	0.0	0.0	0.0	0.0
8	2354801024435	Nguyễn Nhựt Hanh	10/12/2006	9	10.0	9.4		9.5
9	2354801024436	Phạm Thanh Hiền	06/06/2008	10	8.0	8.4		8.5
10	2354801024437	Trần Bảo Huy	26/02/2008	10	8.0	5.4		6.7
11	2354801024438	Lương Văn Khánh	23/11/2008	6	5.5	6.0		5.9
12	2354801024439	Võ Tuấn Kiệt	14/08/2008	9	8.5	9.0		8.9
13	2354801024440	Trần Nguyễn Thiên Kim	11/07/2008	10	9.0	9.0		9.1
14	2354801024441	Nguyễn Thị Trúc Lam	05/11/2007	10	8.0	9.0		8.9
15	2354801024442	Nguyễn Khánh Linh	18/02/2008	10	8.5	9.2		9.1
16	2354801024443	Nguyễn Ngọc Cẩm Ly	28/10/2008	9	9.5	7.6		8.3
17	2354801024444	Nguyễn Thị Kiều My	01/11/2008	10	9.0	9.8		9.6
18	2354801024445	Nguyễn Hoài Nam	13/09/2008	10	8.5	6.6		7.6
19	2354801024446	Lê Khánh Ngọc	01/02/2008	8	8.0	0.0		3.2
20	2354801024447	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	10/09/2008	10	10.0	10.0		10.0
21	2354801024448	Võ Thị Thúy Nhi	29/11/2008	9	8.0	6.8		7.4
22	2354801024449	Lê Bảo Phát	03/09/2008	10	8.0	9.2		9.0
23	2354801024450	Nguyễn Hoàng Phúc	18/02/2008	9	8.0	9.6		9.1
24	2354801024451	Đào Văn Đoàn	06/10/2007	5	5.0	9.0		7.4
25	2354801024452	Bùi Minh Quân	18/10/2008	0	0.0	0.0	0.0	0.0
26	2354801024453	Nguyễn Bảo Kim Thanh	04/05/2008	10	9.0	9.6		9.5
27	2354801024454	Lê Thị Phương Thảo	25/11/2007	10	10.0	9.2		9.5
28	2354801024455	Nguyễn Minh Thư	04/09/2008	9	8.0	9.2		8.9
29	2354801024456	Cao Thị Mỹ Trân	14/10/2008	0	0.0	0.0	0.0	0.0
30	2354801024457	Võ Thị Huyền Trân	21/06/2008	10	10.0	9.4		9.6
31	2354801024458	Nguyễn Bảo Trọng	13/10/2008	7	7.5	5.0		5.9
32	2354801024459	Thái Minh Trung	29/01/2008	9	9.0	9.8		9.5
33	2354801024460	Lê Triệu Vy	20/11/2008	9	9.0	9.6		9.4
34	2354801024461	Huỳnh Văn Vỹ	13/04/2008	9	7.5	10.0		9.2
35	2354801024462	Nguyễn Thị Như Ý	05/02/2008	0	0.0	0.0	0.0	0.0

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 1 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Điền